

KIỂM SOÁT VIỆC THỰC HIỆN QUYỀN HÀNH PHÁP TRONG XÂY DỰNG CHÍNH PHỦ KIẾN TẠO Ở VIỆT NAM

TS. ĐINH VĂN MINH (*)

Tóm tắt: Quyền hành pháp là một trong ba bộ phận cấu thành của quyền lực nhà nước - cùng với quyền lập pháp và tư pháp - đã được quy định trong Hiến pháp năm 2013. Bài viết phân tích các vấn đề liên quan đến cơ chế kiểm soát thực hiện quyền hành pháp trong bối cảnh xây dựng Chính phủ kiến tạo và hội nhập quốc tế ở Việt Nam hiện nay; góp phần cung cấp luận cứ khoa học phục vụ sửa đổi, bổ sung Luật tổ chức Chính phủ năm 2015.

Từ khóa: Chính phủ kiến tạo; kiểm soát; quyền hành pháp.

Abstract: Executive power is one of three constitutional components of state power, in addition to legislative and judicial powers, which is stipulated in the Constitution 2013. This paper analyzes matters related to the control over the exercise of executive power in the development of tectonic government and international integration in Vietnam at present, thereby contributes to providing scientific arguments for purposes of amending and supplementing the Law on Organization of the Government in 2015.

Keywords: Tectonic government; control; executive power.

Ngày nhận bài: 18/02/2019 Ngày biên tập: 26/02/2019 Ngày duyệt đăng: 19/3/2019

1. Quan niệm về quyền hành pháp và kiểm soát việc thực hiện quyền lực hành pháp

Quyền hành pháp là một trong ba bộ phận cấu thành quyền lực nhà nước - cùng với quyền lập pháp và tư pháp. Quyền hành pháp do các cơ quan hành chính nhà nước thực thi để hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của mình. Có nhiều cách hiểu khác nhau về quyền hành pháp. Thông thường, quyền hành pháp được hiểu bao gồm quyền lập quy và quyền hành chính. Cũng có quan niệm rộng hơn về quyền hành pháp như: "Quyền hành pháp là quyền hoạch định và điều hành chính sách quốc gia"... Những phương diện tác động của quyền hành pháp bao gồm: 1) xác lập đường lối, chính sách của Chính phủ về đối nội và đối ngoại phù hợp với Hiến pháp và luật; 2) tổ chức thực thi các quy định của Hiến pháp và luật bằng việc xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm cụ thể hóa các quy định của Hiến pháp và luật; 3) xây dựng và duy trì hoạt động thường xuyên một bộ máy công quyền từ Trung ương xuống

địa phương để thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội; nhằm cân bằng các mối quan hệ xã hội trên nhiều lĩnh vực, bảo đảm một trật tự an toàn chung cho mọi tổ chức và công dân; 4) tổ chức và quản lý việc cung ứng dịch vụ công, quản trị các tài sản thuộc sở hữu nhà nước, quản lý hành chính việc tổ chức và hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước; 5) tổ chức kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước và tổ chức kiểm toán tất cả các cơ quan hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

Cố giáo sư Đoàn Trọng Truyền cho rằng "quyền hành pháp là quyền thực thi pháp luật và tổ chức đời sống theo pháp luật, bao gồm quyền lập quy và quyền hành chính". Quan niệm này đúng với bản chất của quyền lực hành pháp trong mối quan hệ phân công và phối hợp với các quyền lực khác.

Đồng thời, quyền hành pháp là bộ phận của quyền lực nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoạch định, thực thi chính sách công, triển khai pháp luật và tổ chức đời sống theo pháp luật. Quyền này được thể hiện thông qua quyền lập quy (Regulatory power) và quyền hành chính (Administrative power).

(*) Viện trưởng Viện Chiến lược và Khoa học thanh tra, Thanh tra Chính phủ

Trong đó, quyền lập quy là quyền ban hành các văn bản dưới luật (văn bản pháp quy) để hướng dẫn thi hành luật và đưa pháp luật vào thực tiễn cuộc sống. Quyền hành chính là quyền tổ chức và điều hành bộ máy hành chính nhằm tổ chức và quản lý các hoạt động kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, dù cân bằng hóa các quyền lực nhưng quyền hành pháp luôn là trung tâm và chiếm ưu thế so với quyền lập pháp và quyền tư pháp. Một chính sách tốt, một đạo luật tiến bộ sẽ trở nên vô nghĩa nếu không được thực thi hiệu quả và hiệu lực trên thực tế. Vì vậy, quyền hành pháp được trao cho những quyền hạn và nhiệm vụ rộng lớn với nguồn lực dồi dào nhằm bão dám được trọng trách của mình. Ở bất kỳ quốc gia nào, quyền hành pháp luôn nắm giữ quyền quản lý nguồn lực quốc gia, ngân sách, tài nguyên thiên nhiên, nguồn nhân lực, đội ngũ cán bộ, công chức, cung cấp dịch vụ công... là những nguồn lực to lớn nhất, sức mạnh lớn nhất của quốc gia. Việc thực thi quyền hành pháp cũng liên quan trực tiếp đến việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp. Mỗi quan hệ giữa nhà nước với người dân thể hiện rõ nhất qua hoạt động thực thi quyền hành pháp của cơ quan hành chính nhà nước, với việc ban hành các quyết định quản lý nhà nước (còn được gọi là quyết định quản lý hành chính). Tuy nhiên, cũng vì được trao nhiều quyền hạn to lớn trên mà nguy cơ về sự lạm quyền, lạm quyền, tham nhũng, sách nhiễu... cũng có khả năng xảy ra nhiều nhất trong quá trình thực thi quyền hành pháp. Vì vậy, kiểm soát quyền lực hành pháp là tất yếu khách quan.

Ngày 23/11/1945, ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký ban hành Sắc lệnh số 64/SL thành lập Ban thanh tra đặc biệt để giám sát việc thực hiện quyền lực của bộ máy nhà nước lúc đó. Điều đó cho thấy Đảng và Nhà nước ta đã quan tâm đến việc kiểm soát quyền lực nhà nước nói chung, quyền lực hành pháp nói riêng từ rất sớm. Từ đó đến nay, hệ thống cơ quan Thanh tra của Nhà nước không ngừng được quan tâm kiện toàn, củng cố và nâng cao để thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra trong bộ máy hành chính nhà nước.

Hiến pháp năm 2013 đã có những quy định rất rõ về vị trí, tính chất, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cũng như về cơ chế thực hiện quyền lực của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung theo hướng để cao hơn vị trí, vai trò của Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo đảm tính độc lập tương đối, tăng cường tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo và tính dân chủ pháp quyền trong tổ chức và hoạt động của Chính phủ.

2. Quyền hành pháp của Chính phủ theo Hiến pháp năm 2013 và định hướng xây dựng Chính phủ kiến tạo

2.1 Quyền hành pháp của Chính phủ theo Hiến pháp năm 2013

Điều 94 Hiến pháp năm 2013 quy định: "Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành của Quốc hội". Quy định này đã khái quát tính chất, vị trí và chức năng của Chính phủ với một điểm mới so với các bản Hiến pháp trước đây là nhấn mạnh và đề cao quyền hành pháp của Chính phủ.

Chính phủ thực hiện quyền hành pháp, trước hết là việc phân công giữa các nhánh quyền lực nhà nước. Khoản 3 Điều 2 Hiến pháp năm 2013 quy định: "Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp". So với lần sửa đổi năm 2001 về việc ghi nhận sự phân công, phối hợp giữa các cơ quan trong việc thực hiện quyền lực nhà nước thì Hiến pháp năm 2013 đã bổ sung quy định phải có sự kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước. Quốc hội thực hiện quyền lập hiến, quyền lập pháp; Chính phủ thực hiện quyền hành pháp; Tòa án nhân dân thực hiện quyền tư pháp. Giữa 3 cơ quan (3 nhánh quyền lực) này có sự phối hợp và kiểm soát lẫn nhau trong việc thực hiện quyền lực được trao. Sự phân công quyền lực này bảo đảm tính thống nhất, tính phối hợp và kiểm soát lẫn nhau, trên cơ sở hướng tới sự cân bằng và bảo đảm sự thông suốt của quyền lực. Theo quy định của Hiến pháp năm 2013, quyền hành pháp được phân chia giữa Chủ tịch nước

và Chính phủ. Bên cạnh một số quyền hạn thuộc về lập pháp và tư pháp, thì nhiều quyền hạn của Chủ tịch nước hiện nay là thuộc về hành pháp, như quyền về đối nội và đối ngoại, quyền thống lĩnh các lực lượng vũ trang, quyền ra lệnh tổng động viên, ban bố tình trạng khẩn cấp... Tuy nhiên, Hiến pháp năm 2013 vẫn trao phần lớn quyền hành pháp cho Chính phủ và điều đó đúng với vị trí, tính chất, chức năng, thẩm quyền của Chính phủ.

Với chức năng thực hiện quyền hành pháp, Chính phủ thực hiện việc hoạch định và điều hành chính sách quốc gia, tổ chức thực hiện Hiến pháp và pháp luật để duy trì và bảo vệ trật tự cộng đồng, bảo vệ lợi ích quốc gia, bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

Điều 100 Hiến pháp năm 2013 đã bổ sung quyền ban hành văn bản pháp quy của Chính phủ, bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ như một nhiệm vụ, quyền hạn độc lập của chức năng hành pháp: "Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành văn bản pháp luật để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, kiểm tra việc thi hành các văn bản đó và xử lý các văn bản trái pháp luật theo quy định của luật".

2.2 Định hướng xây dựng Chính phủ kiến tạo

Định hướng xây dựng Chính phủ trong quy định của Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức Chính phủ là cơ sở pháp lý trực tiếp và quan trọng để Chính phủ thực hiện quyền hành pháp. Trong bài phát biểu nhậm chức ngày 26/7/2016 tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XIV, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã xác định rõ mục tiêu xây dựng Chính phủ mới trong nhiệm kỳ của mình, đó là "Chính phủ kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động quyết liệt, phục vụ nhân dân". Đó là Chính phủ chuyển phương thức chỉ đạo, điều hành từ mệnh lệnh hành chính sang Chính phủ kiến tạo và phục vụ. Để góp phần hiện thực hóa quyết tâm thay đổi căn bản phương thức quản lý, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện nguyên tắc Chính phủ quản lý xã hội bằng pháp luật, tuân thủ, thượng tôn pháp luật; bão dâm kỷ luật, kỷ cương hành chính; công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Về Chính phủ kiến tạo, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã nhấn mạnh tại Hội nghị cấp cao APEC năm 2017 với bốn nội dung chính là:

Thứ nhất, đó phải là một Chính phủ chủ động thiết kế ra một hệ thống pháp luật tốt, những chính sách tốt, thể chế tốt để nuôi dưỡng nền kinh tế phát triển, chứ không phải bị động đối phó với những diễn biến trên thực tế.

Thứ hai, Nhà nước không làm thay thị trường, những khu vực nào thị trường có thể làm được, doanh nghiệp tư nhân có thể làm được thì Nhà nước không can thiệp, mà thay vào đó là tạo điều kiện cho các doanh nghiệp làm. Nhà nước sẽ chỉ đầu tư vào những khu vực các doanh nghiệp tư nhân không thể đầu tư.

Thứ ba, Chính phủ phải kiến thiết được môi trường kinh doanh thuận lợi, không chỉ đứng đầu trong nhóm các nước ASEAN, mà còn phấn đấu vươn lên tiêu chí của các nước nhóm Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD).

Thứ tư, Chính phủ phải nói đi đôi với làm, siết chặt kỷ cương, đặc biệt phải thay ngay cán bộ không đáp ứng yêu cầu công việc. Cần xây dựng chính quyền điện tử, thương mại điện tử đến tòa án điện tử... Đây là yếu tố quan trọng để xây dựng Chính phủ kiến tạo¹⁰.

Chính phủ kiến tạo phải là Chính phủ trí tuệ, hành động với "đội ngũ cán bộ, công chức trí tuệ, tinh túc, chuyên nghiệp, tận tụy phục vụ xã hội"¹¹, đặc biệt là trong hoạch định và thực thi chính sách công.

3. Kiểm soát việc thực hiện quyền lực hành pháp trong xây dựng Chính phủ kiến tạo ở Việt Nam

Để nâng cao hiệu quả quản lý của Chính phủ, cần có cơ chế kiểm soát việc thực hiện quyền hành pháp hiệu quả để tránh những hành động vượt ra khỏi khuôn khổ pháp luật, vi phạm nguyên tắc của một nhà nước pháp quyền với việc tôn trọng tính tối thượng của pháp luật. Việc sửa đổi, bổ sung Luật tổ chức Chính phủ lần này là cơ hội rất tốt để thực hiện điều đó.

Theo Điều 2 Hiến pháp năm 2013, nguyên tắc tổ chức quyền lực nhà nước là thống nhất, nhưng có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp.

Quyền hành pháp vốn luôn có tính "trội", xây dựng Chính phủ kiến tạo lại càng làm cho tính "trội" đó rõ ràng hơn và yêu cầu kiểm soát quyền hành pháp càng phải được đề cao hơn nữa.

Kiểm soát việc thực hiện quyền hành pháp chính là việc kiểm tra, xem xét nhằm ngăn chặn vi phạm có thể xảy ra trong quá trình ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện luật, cũng như quá trình tổ chức thực hiện của các chủ thể thực hiện quyền hành pháp. Trong thực tế hoạt động, Chính phủ vẫn là cơ quan quan trọng nhất có nhiệm vụ soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên, có ý kiến lo ngại về tính minh bạch, khách quan nếu giao cho Chính phủ thực hiện nhiệm vụ này. Vì vậy, những quy định trong hoạt động lập pháp phải xuất phát từ nhu cầu thực tế và các văn bản pháp luật ban hành phải vì lợi ích chung của quốc gia và đảm bảo tính thực tiễn. Quốc hội đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc kiểm soát nội dung này.

Để các văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ trình Quốc hội ban hành hoặc Chính phủ ban hành theo thẩm quyền đảm bảo chất lượng, phù hợp với cuộc sống, với vị trí là cơ quan đại diện của nhân dân, Quốc hội có chức năng giám sát hoạt động của Chính phủ và yêu cầu Chính phủ chịu trách nhiệm đối với các hoạt động của mình. Hoạt động giám sát của Quốc hội buộc Chính phủ phải tuân thủ pháp luật, xây dựng, sửa đổi các văn bản pháp luật để bộ máy Chính phủ vận hành thông suốt và hiệu quả nhưng vẫn đảm bảo những nguyên tắc pháp quyền.

Chính phủ thực hiện quyền lập quy, ban hành những văn bản để cụ thể hóa Hiến pháp, luật và đưa pháp luật vào cuộc sống. Các cơ quan trong hệ thống hành chính cũng ban hành nhiều loại văn bản dưới luật để áp dụng pháp luật trong thực tiễn. Thực tiễn công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật cũng như công tác giải quyết các khiếu nại hành chính thời gian qua cho thấy tỷ lệ vi phạm pháp luật của các văn bản này vẫn xảy ra. Điều đó cho thấy sự kiểm soát đối với hoạt động hành pháp hiệu quả còn thấp và cần được tăng cường mạnh mẽ hơn trong thời gian tới, nhất là với định hướng "xây dựng Chính phủ kiến tạo".

Hiện nay, các cơ chế kiểm soát đối với thực hiện quyền lực hành pháp được chia thành các loại sau:

Thứ nhất, kiểm soát từ bên ngoài hệ thống.

- Kiểm soát mang tính chất chính trị của Đảng: Điều 4 Hiến pháp năm 2013 khẳng định sự lãnh đạo của Đảng đối với toàn bộ bộ máy nhà nước, trong đó có các cơ quan thực hiện quyền hành pháp thông qua hệ thống cơ sở đảng và đảng viên trong bộ máy hành pháp;

- Kiểm soát mang tính quyền lực nhà nước của Quốc hội (ở địa phương là Hội đồng nhân dân): Quốc hội thực hiện quyền giám sát, yêu cầu trả lời, chất vấn... Chính phủ chịu trách nhiệm trước Quốc hội và báo cáo công tác trước Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước (Điều 94 Hiến pháp năm 2013);

- Kiểm soát về tài chính: Kiểm toán nhà nước có chức năng đánh giá việc sử dụng có hiệu quả nguồn lực tài chính của các cơ quan sử dụng ngân sách nhà nước, trong đó và chủ yếu là các cơ quan hành pháp, nơi sử dụng nhiều nhất nguồn lực tài chính của đất nước;

- Kiểm soát từ phía cơ quan tư pháp thông qua việc xét xử các khiếu kiện hành chính của các cơ quan thực hiện quyền lực hành pháp (quyết định hành chính và hành vi hành chính, quyết định xử lý kỷ luật cán bộ, công chức);

- Kiểm soát của xã hội qua hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, sự phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân...

Thứ hai, kiểm soát từ bên trong hệ thống.

- Kiểm soát của cơ quan cấp trên đối với cấp dưới; kiểm soát của cơ quan thanh tra đối với việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan hành chính theo quy định của pháp luật. Chính phủ là cơ quan đứng đầu hệ thống hành pháp nên chỉ kiểm soát từ bên ngoài và thực hiện kiểm soát bên trong hệ thống hành pháp.

- Kiểm soát của Đảng có hiệu quả khi tác động trực tiếp đến đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ máy thực hiện quyền hành pháp. Với nguyên tắc Đảng lãnh đạo công tác cán bộ thì những đánh giá, nhận xét và ý kiến của cơ

quan có thẩm quyền của Đảng có tính chất quyết định đến việc sắp xếp nhân sự lãnh đạo trong các cơ quan hành pháp.

Kiểm soát của Quốc hội ngày càng có hiệu quả hơn với những đổi mới trong tổ chức, hoạt động giám sát nhất là nâng cao chất lượng chất vấn tại các kỳ họp. Việc bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Quốc hội bầu, phê chuẩn cho thấy một sự kiểm soát cụ thể hơn đối với Chính phủ và các thành viên Chính phủ, kết quả bỏ phiếu đã có tác động rất lớn đến việc nâng cao trách nhiệm và hiệu quả công tác của các thành viên Chính phủ.

Kiểm soát từ phía xã hội đối với hoạt động của Chính phủ ngày càng có thêm những điều kiện để bảo đảm thực hiện. Phản biện xã hội là một nội dung mà những năm gần đây được Đảng, Nhà nước và xã hội đề cao và dần hình thành cơ chế để thực hiện. Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội được ban hành theo Quyết định số 217-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng ngày 12/3/2013 là một công cụ thực sự có hiệu quả để các tổ chức xã hội và người dân giám sát, kiểm soát việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan hành pháp. Sự chủ động và minh bạch từ phía Chính phủ và các cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương cũng tạo điều kiện tốt hơn để xã hội có thể tiếp cận và giám sát thông qua họp báo thường kỳ, sự tương tác trên các phương tiện thông tin đại chúng, qua đó nâng cao trách nhiệm giải trình của cơ quan thực hiện quyền hành pháp. Việc giám sát của xã hội đối với cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương, nhất là chính quyền cơ sở đã mang lại hiệu quả tích cực, đặc biệt là thông qua sự giám sát của Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng dưới sự chỉ đạo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Sự giám sát từ phía người dân cũng đặc biệt hiệu quả đối với việc xây dựng, ban hành chính sách và cả quá trình thực hiện chính sách của cơ quan hành pháp.

Quyền lập quy là một trong hai thẩm quyền riêng của quyền hành pháp có tác động lớn đến quá trình đưa các đạo luật vào cuộc sống. Số lượng văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ và các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân

các cấp ban hành là rất lớn và không ít trường hợp các văn bản đó không phù hợp với tinh thần của các đạo luật, có thể gây ảnh hưởng hoặc cản trở việc thực hiện các quyền của cá nhân và tổ chức. Tuy nhiên, các văn bản quy phạm dưới luật khi ban hành chưa được kiểm soát chặt chẽ dẫn đến nhiều văn bản vừa mới ban hành đã phải bãi bỏ do không phù hợp với thực tiễn. Do đó, cần nâng cao hơn nữa quyền kiểm soát của Quốc hội với các văn bản quy phạm pháp luật, các quyết định quản lý do Chính phủ ban hành đã được quy định trong Hiến pháp: "Thực hiện quyền giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội; xét báo cáo công tác của Chủ tịch nước, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hội đồng bầu cử quốc gia, Kiểm toán nhà nước và cơ quan khác do Quốc hội thành lập".

Ủy ban thường vụ Quốc hội có quyền "định chỉ việc thi hành văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trái với Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội và trình Quốc hội quyết định việc bãi bỏ văn bản đó tại kỳ họp gần nhất; bãi bỏ văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trái với pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội (Điều 74 Hiến pháp năm 2013).

Bên cạnh đó, cần có những quy định cụ thể, rõ ràng trong kiểm soát việc thực hiện quyền hành pháp, góp phần xây dựng Chính phủ kiến tạo và một nền hành chính minh bạch, hiệu lực, hiệu quả trong bối cảnh đất nước đang hội nhập sâu rộng với thế giới./.

Ghi chú:

(1) "Chính phủ kiến tạo" tại Việt Nam qua định nghĩa của Thủ tướng-<http://vneconomy.vn/chinh-phu-kien-tao-tai-viet-nam-qua-dinh-nghia-cua-thu-tuong-2017111816395712.htm>.

(2) Lưu Kiếm Thanh, Ngô Thành Can, *Trí tuệ quản lý*, <http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/Nghiencuu-Traodoi/2017/43003/Tri-tue-quan-ly.aspx>.